

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số 17/2021/HSST.
Ngày 29/12/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Bành Trọng Bình.

2/ Ông Cao Hữu Toàn.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Nguyên Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Bà Ngu Lê Mỹ Linh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/12/2021 tại Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/HSST ngày 05/11/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST- HS ngày 01/12/2021 và thông báo đòi ngày xét xử vụ án số 44/TB-TA ngày 14/12/2021, đối với bị cáo:

Phạm Bá L, sinh năm 1990.

Nơi ĐKKHKT: TDP T, TT A, huyện E, Đắk Lắk.

Nơi cư trú: TDP T, TT A, huyện E, Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: **8/12**;

Con ông: Phạm Đức Á, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1966.
Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án, **tại** bản án số 06/2020/HSST ngày 16/01/2020 bị cáo Phạm Bá L bị Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2021, hiện đang bị tạm giam (có mặt).

Người bị hại: Ông Dương Văn H – sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Lê Xuân C – sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Thanh Q – sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Phạm N - sinh năm 1953.

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn C, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Ông Trần Văn S – sinh năm 1959.

Nơi cư trú: Thôn C, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2021 đến tháng 7/2021, bị cáo Phạm Bá Lộc đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 12 giờ, ngày 08/4/2021 Phạm Bá L cùng Phạm Thanh Q đi xe máy biển kiểm soát 47H5-8329 đi vào khu vực rẫy thuộc thôn B, xã C để tìm nhà dân có sơ hở để trộm cắp tài sản thì phát hiện một căn nhà sàn bằng gỗ của anh Dương Văn H (sinh năm 1976, trú tại: thôn A, xã C, huyện E). Q dừng xe ở trước, còn L đi lên trên nhà sàn thấy cửa cửa không khóa, L đi vào trong trộm cắp được 01 bình ắc quy và 01 con gà mái đang ấp trứng. L để bình ắc quy ở phía trước xe còn con gà bọc trong áo khoác rồi cả hai chở ra bán cho tiệm phế liệu của chị Nguyễn Thị T gần bến xe huyện E được 350.000 đồng (trong đó: bình ắc quy 170.000 đồng, con gà bán được 180.000 đồng).

Tại kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E kết luận: 01 bình ắc quy hiệu Đồng Nai 12V- 30Ah trị giá 525.000 đồng; 01 con gà mái đẻ trị giá 135.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 16 giờ ngày 12/7/2021, Phạm Bá L một mình điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47N2-3240 đi đến thôn A, xã C, huyện E để tìm tài sản trộm cắp thì thấy nhà của anh Lê Xuân C không có người trông coi. Phạm Bá L đi vào trộm cắp được 01 bình nhựa xịt thuốc trừ sâu để phía trước nhà của anh C. Sau đó, L gặp một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đang điều khiển xe máy trên đường tại thôn A, xã C, huyện E; L bán cho người đàn ông này được 400.000 đồng. Sau khi gia đình L phát hiện sự việc thì nói L đi chuộc lại bình xịt thuốc sâu này đi trả cho anh C.

Tại kết luận định giá số 48 ngày 14/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E kết luận: 01 bình nhựa xịt thuốc sâu, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị còn lại là 167.000 đồng.

Trong quá trình điều tra bị cáo Phạm Bá L còn khai: Cũng trong thời gian này bị cáo còn lấy 01 thùng phi sắt, 01 xe rùa tại rẫy điều thuộc xã C, huyện Ea S (không nhớ chính xác địa điểm). Tuy nhiên, trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện E xác định Phạm Bá L phát hiện các tài sản này tại rẫy điều, nghĩ là do ai đó vứt bỏ nên mang đi bán sắt vụn lấy tiền tiêu xài.

Tại kết luận định giá tài sản số 48 ngày 14/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện E kết luận: 01 thùng phi sắt trị giá 160.000 đồng, 01 xe rùa trị giá 187.000 đồng, do trong quá trình điều tra chưa xác định được bị hại, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm bị hại nhưng chưa có kết quả nên không có căn cứ để xử lý Phạm Bá L về hành vi này.

Đối với Phạm Thanh Q, trong quá trình điều tra xác định được Phạm Thanh Q chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, việc Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 bình

ắc quy hiệu Đồng Nai 12V- 30Ah trị giá 525.000 đồng; 01 con gà mái đẻ trị giá 135.000 đồng cùng với Phạm Bá L vào ngày 08/4/2021 không đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Hành vi này của Phạm Thanh Q đã bị xử lý hành chính theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với bà Nguyễn Thị T và người đàn ông tên T là những người mua các tài sản trộm cắp do Phạm Bá L trộm cắp mà có. Trong quá trình điều tra đã xác định được những người này không biết đó là tài sản trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác trộm cắp mà có.

- Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã tạm giữ 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 47H5-8329 do Phạm Bá L, Phạm Thanh Q sử dụng để đi trộm cắp tài sản vào ngày 08/4/2021, quá trình điều tra xác định được, chiếc xe mô tô này thuộc quyền sở hữu của ông Phạm N (sinh năm 1952, trú tại: TDP B, TT. E, huyện E) là bố đẻ của Phạm Thanh Q. Việc Phạm Thanh Q sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47H5-8329 để đi trộm cắp tài sản ông N không biết nên không có cơ sở để xử lý và Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phạm N là chủ sở hữu.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 47N-3240 mà Phạm Bá L sử dụng đi lấy trộm tài sản vào ngày 12/7/2021. Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E xác định được đây là xe mô tô mang biển kiểm soát 72S1-7660 là của ông Phạm Đức Á (sinh năm 1965, trú tại TDP T, TT. E, huyện E) bố đẻ của L mua lại của ông Trần Văn S (trú tại: thôn C, TT. E, huyện E); ngày 12/7/2021 Phạm Bá L tự ý lấy xe mô tô này đi và gắn biển số 47N-3240 do L nhặt được trước đó để đi trộm cắp tài sản, sau đó L đã vứt biển số này đi. Việc Phạm Bá L sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, ông Phạm Đức Á không biết nên không thu giữ để xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau vụ án xảy ra người bị hại là anh Dương Văn Hải, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Phạm Bá L và Phạm Thanh Q bồi thường thiệt hại, anh Lê Xuân C đã nhận được tài sản nên không có yêu cầu ý kiến gì.

Tại Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Phạm Bá L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Bá L khai nhận toàn bộ hành vi do bị cáo thực hiện phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện E và không có ý kiến gì. Những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và không có ý kiến yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, đánh giá, phân tích tính chất vụ án, những chứng cứ về hành vi phạm tội, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Bá L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phạm Bá L từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 31/8/2021.

Về các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 106, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 47H5-8329 cho ông Phạm N là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với chiếc 01 xe mô tô biển số 47N-3240 do bị cáo Phạm Bá Lộc sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, ông Phạm Đức Á không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ và xử lý là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Dương Văn H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Phạm Bá L và Phạm Thanh Q bồi thường thiệt hại, anh Lê Xuân C đã nhận được tài sản nên không có yêu cầu ý kiến gì về bồi thường dân sự nên không đề cập.

Bị cáo tự bào chữa: Về tội danh, hình phạt và các biện pháp tư pháp bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện kiểm sát chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện E, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo Phạm Bá L tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 08/4/2021, Phạm Bá L cùng với Phạm Thanh Q đã có hành vi trộm cắp 01 bình ắc quy hiệu Đồng Nai 12V- 30Ah trị giá 525.000 đồng; 01 con gà mái đẻ trị giá 135.000 đồng của anh Dương Văn H tại thôn A, xã C, huyện E. Tổng trị giá là 660.000đ (sáu trăm sáu mươi nghìn đồng).

Đến ngày 12/7/2021, Phạm Bá L một mình tiếp tục trộm cắp 01 bình nhựa xịt thuốc sâu của anh Lê Xuân C tại thôn B, xã C, huyện Ea. Trị giá 167.000đ (một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Xét hành vi do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại và còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp. Tuy trị giá tài sản bị cáo Phạm Bá L trộm cắp vào các ngày 08/4/2021 và ngày 12/7/2021 chưa đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp theo quy định của Bộ luật hình sự, nhưng do bị cáo Phạm Bá L đã bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 06/2020/HSST ngày 16/01/2020 “*chưa được xóa án tích*” và theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: “*Đã bị kết*

án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm” . Vì vậy, hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo vào các ngày 08/4/2021 và ngày 12/7/2021 của bị cáo Phạm Bá L đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Xét bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận. Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 08/4/2021 và ngày 12/7/2021 của bị cáo Phạm Bá L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự,

Tại Điều 173. Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Bá Lộc không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 106, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 47H5-8329 cho ông Phạm N là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với chiếc 01 xe mô tô biển số 47N-3240 do bị cáo Phạm Bá Lộc sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, ông Phạm Đức Á không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ để xử lý là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau vụ án xảy ra người bị hại là anh Dương Văn H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Phạm Bá L và Phạm Thanh Q bồi thường thiệt hại, anh Lê Xuân C đã nhận được tài sản nên không có yêu cầu ý kiến gì về bồi thường dân sự nên không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Bá L phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Bá L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Bá L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 31/8/2021.

2/ Về các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 106, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 47H5-8329 cho ông Phạm N là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với chiếc 01 xe mô tô biển số 47N-3240 do bị cáo Phạm Bá L sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, ông Phạm Đức Á không biết nên Cơ quan điều tra không thu giữ để xử lý là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau vụ án xảy ra người bị hại là anh Dương Văn H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Phạm Bá L và Phạm Thanh Q bồi thường thiệt hại, anh Lê Xuân C đã nhận được tài sản nên không có yêu cầu ý kiến gì về bồi thường dân sự nên không đề cập giải quyết.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Bá L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện ;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện ;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Bùi Xuân Sơn